

Bản án số: 84/2023/HS-PT

Ngày: 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự

Ông Nguyễn Văn Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ái Minh - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Văn Tấn – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2023/HSPT, ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn C, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn C, sinh ngày 01/01/1988, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố A, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1945 và bà Lê Thị M, sinh năm 1948; có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C: Luật sư Dương Minh B - Văn phòng luật Dương Minh B thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Thạch Thị Sô P do không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/02/2023, Công an xã S mời bị cáo Thạch Thị Sô P làm việc do có liên quan đến vụ xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác, hình thức xúc phạm là nhắn tin qua điện thoại. Qua kết quả tự mở điện thoại để kiểm tra trong ứng dụng Zalo, phát hiện từ ngày 31/01/2023 đến ngày 04/02/2023, bị cáo Sô P có hành vi đánh bạc dưới hình thức biên số lô, số đề với bị cáo Phạm Văn C có tài khoản Zalo là “Minh C”. Về quy tắc mua số lô, số đề và tính trúng thưởng như sau: Đối với bao lô của xổ số miền Nam là tính 14 lô, đối với xổ số miền Bắc tính 20 lô, hình thức thắng thua theo tỷ lệ 1 trúng 70 lần, đối với số tiền nhận biên đề cho bị cáo C, bị cáo Sô P không chuyển cho người khác mà giữ lại toàn bộ để tính tiền thắng thua. Ví dụ: Nếu người mua bao lô 1000 đồng thì 14 lô bằng 14.000 đồng của đài Miền Nam, đài Miền Bắc mua 1000 đồng tính 20 lô bằng 20.000 đồng. Kết quả bị cáo Sô P đã nhận biên đề từ bị cáo C tổng cộng được 06 lần, cụ thể như sau:

- Ngày 31/01/2023, bị cáo C mua bao lô con số 79 của xổ số miền Nam gồm 3 tỉnh Bạc Liêu, Bến Tre, Vũng Tàu, bao mỗi lô với số tiền 80.000 đồng, tổng số tiền cá cược là: 3.360.000 đồng, bị cáo C đã chuyển tiền cho bị cáo Sô P xong. Sau khi có kết quả, bị cáo C trúng được một lô con số 79 của xổ số tỉnh Bạc Liêu với số tiền trúng được là 5.600.000 đồng. Đối với số tiền trúng thưởng bị cáo C chưa nhận mà yêu cầu bị cáo Sô P giữ lại để tiếp tục đánh bạc lần sau. Trong ngày 31/01/2023, bị cáo C còn mua bao lô con số 31 của đài xổ số miền Bắc, với số tiền 80.000 đồng, tổng số tiền là 1.600.000, bị cáo C đã chuyển tiền cho bị cáo Sô P xong. Kết quả, bị cáo C không trúng thưởng.

- Ngày 01/02/2023, bị cáo C mua bao lô con số 01, của xổ số miền Bắc, với số tiền 160.000 đồng, tổng số tiền bao lô 3.200.000 đồng, bị cáo C không chuyển tiền cho bị cáo Sô P mà trừ vào số tiền trúng thưởng 5.600.000 đồng ngày 31/01/2023. Kết quả, bị cáo C không trúng thưởng.

- Ngày 02/02/2023, bị cáo C mua bao lô con số 02, của đài xổ số miền Bắc, với số tiền 300.000 đồng, tổng số tiền bao lô là 6.000.000 đồng, bị cáo C đã chuyển tiền một phần cộng với số tiền trúng thưởng lần trước, tổng cộng đủ 6.000.000 đồng cho bị cáo Sô P xong. Kết quả, bị cáo C trúng một lô con số 02, trúng được số tiền là 21.000.000 (Hai mươi một triệu) đồng.

- Ngày 03/02/2023 bị cáo C mua bao lô con số 03 của đài xổ số miền Bắc với số tiền 10.000 đồng, tổng số tiền bao lô là 200.000 đồng, bị cáo C không chuyển tiền cho bị cáo Sô P mà trừ đi số tiền trúng thưởng 21.000.000 đồng lần trước mà bị cáo Sô P còn giữ lại. Kết quả bị cáo C không trúng thưởng.

- Ngày 04/02/2023 bị cáo C mua bao lô con số 03 và số 04, của xổ số miền Bắc, bao mỗi lô với số tiền 20.000 đồng, tổng số tiền bao lô là 800.000 đồng, bị cáo C chưa chuyển tiền cho bị cáo. Kết quả, bị cáo C trúng được một lô con số 04 với số tiền thắng được 1.400.000 đồng.

Như vậy, trong 06 lần bị cáo Sô P và bị cáo C đánh bạc nêu trên, có 02 lần đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, lần thứ 1 vào ngày 31/01/2023, bị cáo Sô P

nhận biên đề từ bị cáo C bao lô số tiền là 3.360.000 đồng của 3 đài xổ số miền nam, kết quả trúng được là 5.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.960.000 đồng; Lần thứ 2 vào ngày 02/02/2023, bị cáo C bao lô số tiền 6.000.000 đồng xổ số đài miền bắc, kết quả trúng được số tiền là 21.000.000 đồng nên tổng số tiền đánh bạc của xổ số miền Bắc là 27.000.000 đồng.

- Ngày 07/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu của bị cáo Thạch Thị Sô P 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A96, màu bạc, đã qua sử dụng, có sử dụng sim số 0355758284. Được niêm phong bằng túi niêm phong mã số: PS3A 060344.

- Ngày 02/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu của bị cáo Phạm Văn C 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu ViVO, màu xanh, đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim số thuê bao 0844404433. Được niêm phong bằng túi niêm phong số: 060345.

- Đối với số tiền đánh bạc ngày 31/01/2023, bị cáo C đã chuyển tiền bao lô cho bị cáo Sô P 3.360.000 đồng, kết quả bị cáo C thắng 5.600.000 đồng, bị cáo Sô P chưa chuyển tiền cho bị cáo C, bị cáo Sô P còn giữ cùng với số tiền 3.360.000 đồng là 8.960.000 đồng, bị cáo Sô P chưa giao nộp.

- Đối với tiền đánh bạc của ngày 02/02/2023, bị cáo C bao lô số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo C đã chuyển tiền cho bị cáo Sô P, kết quả bị cáo C thắng số tiền là 21.000.000 đồng, bị cáo Sô P mới chuyển cho bị cáo C số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo Sô P còn giữ 6.000.000 đồng tiền bao lô cùng 15.000.000 đồng tiền trúng thưởng. Tuy nhiên, bị cáo Sô P chưa giao nộp 21.000.000 đồng.

Tổng cộng bị cáo Sô P còn phải giao nộp số tiền tịch thu xử phạt vi phạm hành chính là 2.400.000 đồng, nộp số tiền bị truy cứu trách nhiệm hình sự là 29.960.000 đồng, còn bị cáo C đã giao nộp đủ tiền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS - ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Thạch Thị Sô P 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” và xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/8/2023, bị cáo Phạm Văn C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm phạt tiền bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Phạm Văn C thừa nhận án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” đúng với hành vi của bị cáo, không oan, không sai. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000 đồng là đã đánh giá đúng tính chất vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C:* Bị cáo Phạm Văn C tham gia đánh bạc nên cấp sơ thẩm xét xử về tội danh và khung hình phạt là đúng quy định, tuy nhiên mong Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã ăn năn hối cải, thật thà khai báo, nộp lại đầy đủ số tiền đánh bạc tại giai đoạn điều tra, bị cáo là lao động chính phải nuôi vợ, 02 con nhỏ và người em vợ bị tai nạn lao động, bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, là đảng viên nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ngoài ra, bị cáo còn tham gia một số câu lạc bộ ở địa phương như: Câu lạc bộ phòng chống tội phạm ma túy, câu lạc bộ hiến máu nhân đạo, câu lạc bộ Liên thế hệ, bị cáo đã vận động cho xã hội nhiều loại quỹ với số tiền hàng trăm triệu đồng để phục vụ cho an sinh xã hội ở địa phương, gia đình bị cáo có cha có công với cách mạng nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điểm v, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự gây ảnh hưởng và chưa đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C xử hình phạt chính là phạt tiền.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Văn C: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử hình phạt chính là phạt tiền, để bị cáo lo con, cho em và lo cho cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn C thừa nhận: Trong 06 lần

đánh bạc với bị cáo Thạch Thị Sô P trong đó có 02 lần ngày 31/01/2023 và ngày 02/02/2023 với số tiền đánh bạc là 8.960.000 đồng và 27.000.000 đồng đều đủ định lượng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên là phù hợp với quy định pháp luật không oan, không sai.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến thực hiện đường lối của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng nông thôn mới, việc áp dụng hình phạt không phải hình phạt tù có thời hạn là không thể cải tạo, cảm hóa giáo dục bị cáo thành người tốt. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ trên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000 đồng là đảm bảo tính răn đe phòng ngừa và đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong tình hình đánh bạc và tổ chức đánh bạc trong thời gian qua, tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày các căn cứ xin được sửa án sơ thẩm từ hình phạt tù sang hình phạt tiền là hình phạt chính nhưng bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới tại phiên tòa, tuy nhiên qua phân tích của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm x, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, lời đề nghị của người bào chữa Hội đồng xét xử xét thấy tại Bản sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C trong phần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có nhận định bị cáo được tặng nhiều bằng khen, giấy khen và có sự đóng góp tích cực cho công tác vận động một số loại tiền quỹ phục vụ an sinh xã hội tại địa phương, tuy nhiên trong phần quyết định của Bản án không áp dụng điểm v Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là cấp sơ thẩm có thiếu sót cần được bổ sung. Vì vậy, cấp phúc thẩm xét thấy không thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo phạt tiền là hình phạt chính, bởi vì việc chấp nhận hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo C là không công bằng đối với bị cáo Thạch Thị Sô P. Từ những phân tích trên mặc dù Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo nhưng không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm x Điều 51 Bộ luật Hình sự “người có công với cách mạng” đối với bị cáo Phạm Văn C, qua đối chiếu với quy định tại điểm x Điều 51 Bộ luật Hình sự là không

phù hợp với quy định pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn C là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS- ST, ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C ;
- CA huyện C ;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành